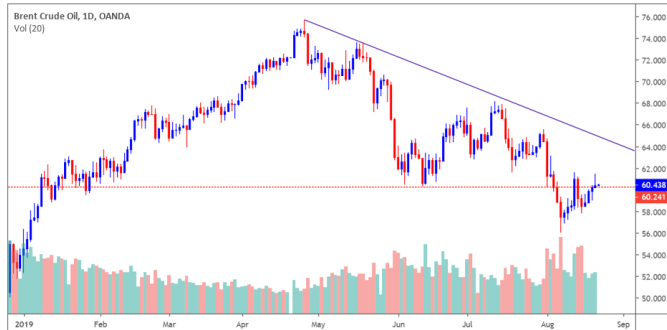


DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Giá dầu Brent tiếp tục hồi phục nhẹ và vẫn biến động quanh mức \$60 sau khi EIA công bố về lượng tồn kho dầu của Mỹ đã giảm trở lại sau hai tuần tăng trước đó. Xu hướng ngắn hạn vẫn duy trì ở mức GIẢM và đồ thị giá vẫn đang trong giai đoạn tích lũy cho nên giá dầu Brent có thể sẽ tiếp tục biến động quanh ngưỡng \$60 trong vài phiên tới.

OANDA:BCOUSD, 1D 60.438 ▲ +0.032 (+0.05%) O:60.406 H:60.483 L:60.406 C:60.438



Diễn biến giá của giá dầu Brent

Phổ Wall hồi phục mạnh do nhờ KQKD quý 2/2019 tích cực của nhiều doanh nghiệp, trong đó nổi bật nhất là Target and Lowe's và các nhà bán lẻ lớn khác. Trong khi đó, Fed cũng phát đi thông báo việc cắt giảm lãi suất chỉ là điều chỉnh giữa chừng và vẫn chưa có kế hoạch cho việc cắt giảm lãi suất ở các lần kế tiếp.

- Chỉ số Dow Jones đóng cửa tăng 0.93% và đồ thị giá tiến sát mức kháng cự ngắn hạn. Đồng thời, đồ thị giá vẫn đang trong giai đoạn tích lũy và xu hướng ngắn hạn vẫn duy trì ở mức GIẢM.

DJCFD:DI, 1D 26202.7 ▲ +240.3 (+0.93%) O:26145.5 H:26268.3 L:26141.8 C:26202.7



Diễn biến giá của chỉ số Dow Jones

| Mã | Ngày | Thay đổi (.000) | M/B ước tính (tỷ) | Tỷ lệ Premium |
|-------------------------------|-------|-----------------|-------------------|---------------|
| VanEck | 21/08 | - | - | -1.12% |
| DB FTSE | 20/08 | - | - | -0.72% |
| Ishares MSCI Frontier 100 ETF | 21/08 | - | - | -1.09% |
| Kim Kindex VN30 | 20/08 | - | - | -1.02% |
| E1VFN30 | 20/08 | -900 | -13 | -0.02% |



We Create **Fortune**

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

Khối ngoại mua ròng nhẹ hơn 58 tỷ trên cả ba sàn, đa phần chủ yếu tập trung từ lượng giao dịch thỏa thuận CMG với giá trị gần 203 tỷ và CTI với giá trị hơn 25 tỷ. Nhìn chung, khối ngoại vẫn chủ yếu bán ròng và CCQ E1VFN30 vẫn tiếp tục bị khối ngoại bán ròng và quỹ này liên tục bị rút ròng trong những phiên giao dịch vừa qua.

- Điểm tích cực là biến động giá của CCQ E1VFN30 đã có chiều hướng tích cực hơn và xu hướng ngắn hạn vẫn duy trì ở mức TĂNG cho nên chúng tôi kỳ vọng khối ngoại cũng sẽ giảm bán ròng trên CCQ này trong vài phiên tới.



Diễn biến giá của CCQ E1VFN30

We Create **Fortune**

TOP CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

XI MĂNG HÀ TIÊN 1

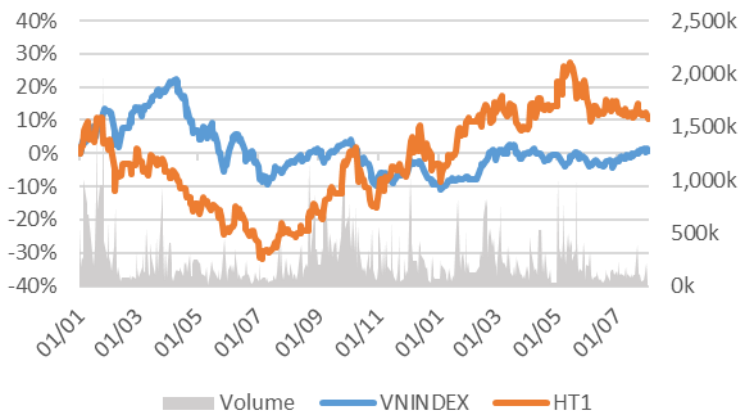
Giá đóng cửa 15,950

XI MĂNG HÀ TIÊN 1

Sàn: HOSE - Ngành: Xây dựng và Vật liệu

DỮ LIỆU CỔ PHIẾU

| | | |
|---------------------|-------------|--------|
| Vốn hóa thị trường: | 5,914 | Tỷ VNĐ |
| SLCP lưu hành: | 381,541,911 | CP |
| Ngày niêm yết: | 13/11/2007 | |
| Sở hữu nhà nước: | 80% | |
| Sở hữu nước ngoài: | 6% | |
| EPS cơ bản: | 1,665 | VNĐ |
| P/E (TTM): | 9.3x | |
| P/B (TTM): | 1.1x | |
| ROE (%): | 12% | |
| ROA (%): | 6% | |
| Tỷ suất cổ tức: | 0% | |



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

| | |
|---------------------------------|-------|
| Ngưỡng kháng cự ngắn hạn: | 14.50 |
| Ngưỡng hỗ trợ ngắn hạn: | 15.17 |
| Xu hướng ngắn hạn (5-10 ngày): | TĂNG |
| Ngưỡng kháng cự trung hạn: | 18.72 |
| Ngưỡng hỗ trợ trung hạn: | 14.80 |
| Xu hướng trung hạn (1-3 tháng): | GIẢM |

| | Năm 2016 | Năm 2017 | Năm 2018 |
|------------------|----------|----------|----------|
| Tăng trưởng DT | 9% | 1% | 0% |
| Tăng trưởng LNST | 10% | -40% | 33% |
| Biên LN gộp | 20% | 16% | 17% |
| Biên LN ròng | 10% | 6% | 8% |
| EPS cơ bản | 2,121 | 1,278 | 1,690 |
| P/E | 8.7x | 14.8x | 9.3x |

SO SÁNH CÁC DOANH NGHIỆP CÙNG NGÀNH

Tổng số đối thủ: 20

| Mã chứng khoán | Vốn hóa TT (Tỷ VNĐ) | Sàn | LNG % | D/E | P/E | P/B |
|-------------------------|---------------------|-------|--------------|-------------|--------------|-------------|
| HT1 | 5,914 | HOSE | 16.8% | 7.7% | 9.3x | 1.1x |
| BCC | 847 | HNX | 12.3% | 2.4% | 5.4x | 0.4x |
| BTS | 528 | HNX | 14.2% | 0.6% | 14.5x | 0.4x |
| HOM | 235 | HNX | 12.1% | 1.1% | 8.6x | 0.3x |
| PX1 | 200 | UPCOM | 0.0% | 0.0% | -17.4x | 1.3x |
| TRUNG BÌNH NGÀNH | | | 14.5% | 5.6% | 10.9x | 0.9x |

HT1 – Đồ thị giá có thể vượt mức 14.5

| Mã CP | HT1 |
|-------------------------------------|--------------|
| Giá khuyến nghị | 15.95 |
| Giá hiện tại | 15.95 |
| Xu hướng ngắn hạn | TĂNG |
| Xu hướng trung hạn | GIẢM |
| Mức mục tiêu ngắn hạn | 18.26 |
| Upside ngắn hạn so với giá hiện tại | 14.51% |
| Mức cắt lỗ ngắn hạn | 14.82 |
| Reward/Risk | 2.05 |
| Thời gian nắm giữ dự kiến (phiên) | 18 |



We Create **Fortune**

- Mức Stock Rating của HT1 ở mức 81 điểm cho thấy xu hướng tăng trung hạn bước vào chu kỳ bền vững. Trong ngắn hạn, đồ thị giá có dấu hiệu bước vào giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực. Mức kháng cự gần nhất là 14.5 – Đây cũng là vùng kháng cự mạnh trong ngắn hạn, nhưng chúng tôi cho rằng đồ thị giá có thể sẽ vượt được mức kháng cự này.
- Xu hướng ngắn hạn cũng được nâng mức GIẢM lên TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể xem xét MUA ở vùng giá hiện tại.



Diễn biến giá của cổ phiếu HT1



We Create Fortune

DVKT DẦU KHÍ PTSC

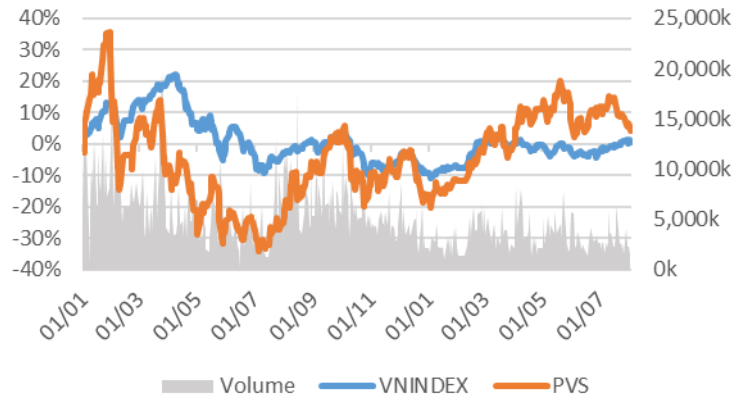
Giá đóng cửa 21,600

DVKT DẦU KHÍ PTSC

Sàn: HNX - Ngành: Thiết bị, Dịch vụ và Phân phối Dầu khí

DỮ LIỆU CỔ PHIẾU

| | | |
|---------------------|-------------|--------|
| Vốn hóa thị trường: | 10,037 | Tỷ VNĐ |
| SLCP lưu hành: | 477,966,290 | CP |
| Ngày niêm yết: | 20/09/2007 | |
| Sở hữu nhà nước: | 51% | |
| Sở hữu nước ngoài: | 24% | |
| EPS cơ bản: | 2,345 | VNĐ |
| P/E (TTM): | 9.0x | |
| P/B (TTM): | 0.8x | |
| ROE (%): | 9% | |
| ROA (%): | 5% | |
| Tỷ suất cổ tức: | 0% | |



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

| | |
|---------------------------------|-------|
| Ngưỡng kháng cự ngắn hạn: | 22.00 |
| Ngưỡng hỗ trợ ngắn hạn: | 20.30 |
| Xu hướng ngắn hạn (5-10 ngày): | TĂNG |
| Ngưỡng kháng cự trung hạn: | 25.47 |
| Ngưỡng hỗ trợ trung hạn: | 19.88 |
| Xu hướng trung hạn (1-3 tháng): | GIẢM |

| | Năm 2016 | Năm 2017 | Năm 2018 |
|------------------|----------|----------|----------|
| Tăng trưởng DT | -20% | -10% | -13% |
| Tăng trưởng LNST | -39% | -14% | -30% |
| Biên LN gộp | 4% | 5% | 7% |
| Biên LN ròng | 5% | 5% | 4% |
| EPS cơ bản | 2,122 | 1,608 | 2,080 |
| P/E | 9.0x | 11.8x | 9.1x |

SO SÁNH CÁC DOANH NGHIỆP CÙNG NGÀNH

Tổng số đối thủ: 6

| Mã chứng khoán | Vốn hóa TT (Tỷ VNĐ) | Sàn | LNG % | D/E | P/E | P/B |
|-------------------------|---------------------|------------|-------------|-------------|--------------|-------------|
| PVS | 10,037 | HNX | 7.4% | 3.7% | 9.0x | 0.8x |
| PVD | 6,885 | HOSE | 7.2% | 3.0% | 13.2x | 0.5x |
| PVB | 460 | HNX | 22.2% | 11.4% | -13.5x | 1.2x |
| POS | 376 | UPCOM | 4.6% | 1.2% | 23.0x | 0.5x |
| PVC | 365 | HNX | 7.9% | 0.5% | 13.2x | 0.5x |
| TRUNG BÌNH NGÀNH | | | 7.5% | 3.5% | 10.3x | 0.7x |

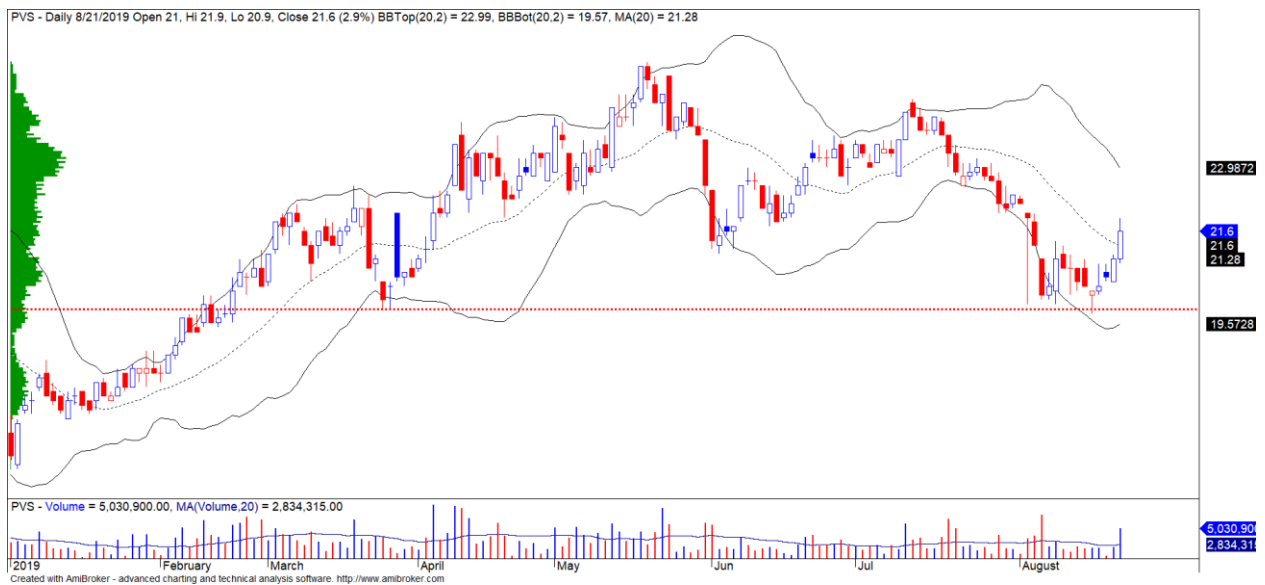
PVS – Rủi ro ngắn hạn giảm đáng kể

| Mã CP | PVS |
|-------------------------------------|--------------|
| Giá khuyến nghị | 21.60 |
| Giá hiện tại | 21.60 |
| Xu hướng ngắn hạn | TĂNG |
| Xu hướng trung hạn | GIẢM |
| Mức mục tiêu ngắn hạn | 25.47 |
| Upside ngắn hạn so với giá hiện tại | 17.90% |
| Mức cắt lỗ ngắn hạn | 20.30 |
| Reward/Risk | 2.98 |
| Thời gian nắm giữ dự kiến (phiên) | 25 |



We Create **Fortune**

- Đồ thị giá của PVS vượt lên trên đường trung bình 20 ngày với khối lượng giao dịch tăng mạnh. Đồng thời, rủi ro ngắn hạn có chiều hướng giảm dần và đồ thị giá có dấu hiệu bước vào giai đoạn tích lũy cho nên các nhà đầu tư ngắn hạn cần hạn chế mua đuổi và nên tích lũy cổ phiếu ở các nhịp điều chỉnh.
- Xu hướng ngắn hạn cũng được nâng từ mức GIẢM lên TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể xem xét MUA ở vùng giá hiện tại hoặc tích lũy ở nhịp điều chỉnh.



Diễn biến giá của cổ phiếu PVS



We Create Fortune

VIETCOMBANK

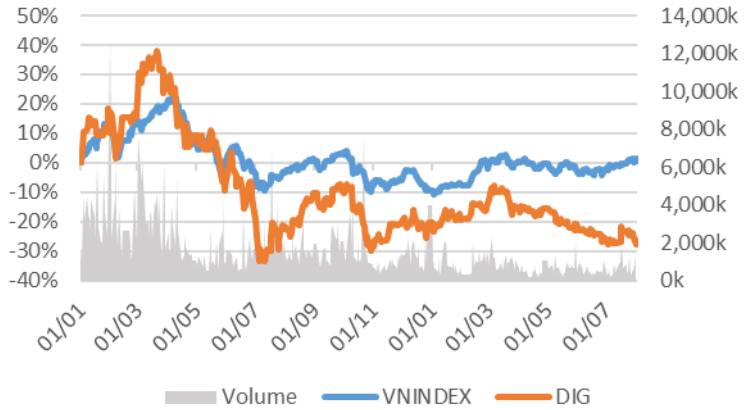
Giá đóng cửa 80,000

VIETCOMBANK

Sàn: HOSE - Ngành: Ngân hàng

DỮ LIỆU CỔ PHIẾU

| | | |
|---------------------|-------------|--------|
| Vốn hóa thị trường: | 3,968 | Tỷ VNĐ |
| SLCP lưu hành: | 314,945,866 | CP |
| Ngày niêm yết: | 19/08/2009 | |
| Sở hữu nhà nước: | 0% | |
| Sở hữu nước ngoài: | 36% | |
| EPS cơ bản: | 968 | VNĐ |
| P/E (TTM): | 13.0x | |
| P/B (TTM): | 1.1x | |
| ROE (%): | 8% | |
| ROA (%): | 4% | |
| Tỷ suất cổ tức: | 0% | |



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

| | |
|---------------------------------|-------|
| Ngưỡng kháng cự ngắn hạn: | 80.00 |
| Ngưỡng hỗ trợ ngắn hạn: | 76.66 |
| Xu hướng ngắn hạn (5-10 ngày): | TĂNG |
| Ngưỡng kháng cự trung hạn: | 88.03 |
| Ngưỡng hỗ trợ trung hạn: | 73.30 |
| Xu hướng trung hạn (1-3 tháng): | TĂNG |

| | Năm 2016 | Năm 2017 | Năm 2018 |
|------------------|----------|----------|----------|
| Tăng trưởng DT | 20% | 22% | 21% |
| Tăng trưởng LNST | 29% | 32% | 61% |
| Biên LN gộp | 5% | 5% | 5% |
| Biên LN ròng | 3% | 3% | 3% |
| EPS cơ bản | 1,517 | 2,103 | 4,070 |
| P/E | 39.0x | 29.6x | 14.6x |

SO SÁNH CÁC DOANH NGHIỆP CÙNG NGÀNH

Tổng số đối thủ: 17

| Mã chứng khoán | Vốn hóa TT (Tỷ VNĐ) | Sàn | LNG % | D/E | P/E | P/B |
|-------------------------|---------------------|------|--------------|--------------|--------------|-------------|
| VCB | 285,213 | HOSE | 65.4% | 37.3% | 16.3x | 3.7x |
| BID | 125,809 | HOSE | 63.8% | 16.5% | 17.5x | 2.3x |
| CTG | 76,702 | HOSE | 50.4% | 18.9% | 14.0x | 1.1x |
| TCB | 75,352 | HOSE | 68.2% | 46.1% | 8.6x | 1.3x |
| VPB | 47,907 | HOSE | 65.8% | 23.7% | 6.5x | 1.3x |
| TRUNG BÌNH NGÀNH | | | 58.0% | 29.2% | 14.0x | 2.3x |

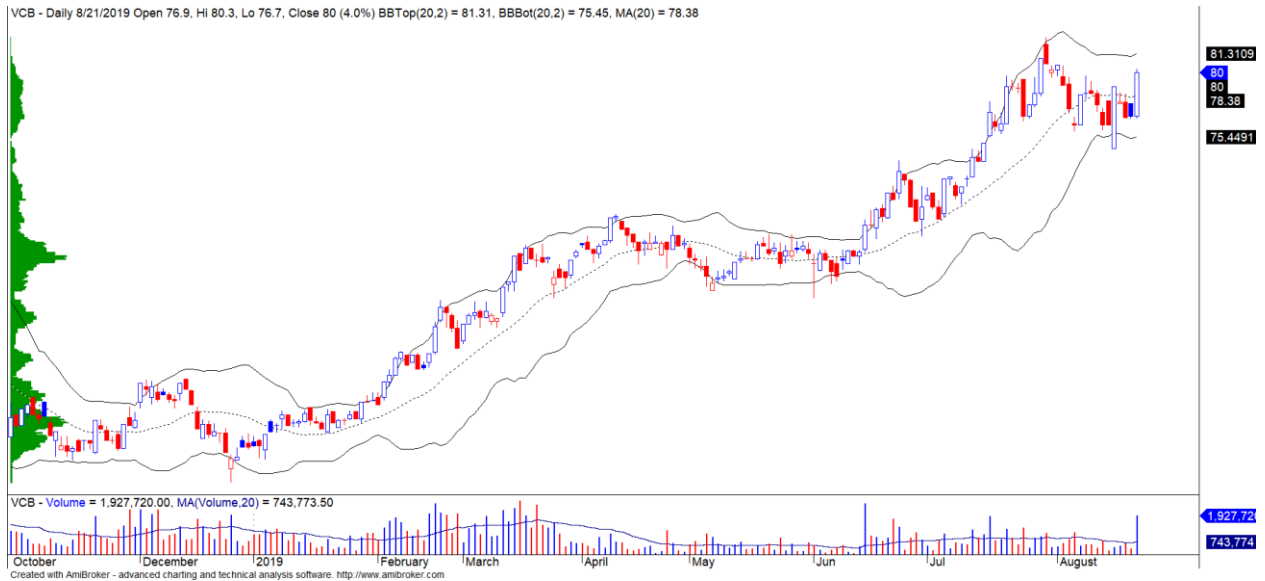
VCB – Kỳ vọng vượt mức đỉnh ngắn hạn 82.0

| Mã CP | VCB |
|-------------------------------------|--------------|
| Giá khuyến nghị | 80.00 |
| Giá hiện tại | 80.00 |
| Xu hướng ngắn hạn | TĂNG |
| Xu hướng trung hạn | TĂNG |
| Mức mục tiêu ngắn hạn | 88.03 |
| Upside ngắn hạn so với giá hiện tại | 10.04% |
| Mức cắt lỗ ngắn hạn | 76.66 |
| Reward/Risk | 2.41 |
| Thời gian nắm giữ dự kiến (phiên) | 21 |



We Create **Fortune**

- Mức Stock Rating của VCB ở mức 92 điểm, đây là mức điểm rất cao và cho thấy xu hướng tăng trung hạn bước vào cho kỳ bền vững và các nhà đầu tư có thể tiếp tục mua và nắm giữ.
- Đồ thị giá của VCB vượt đường trung bình 20 ngày với khối lượng giao dịch tăng đột biến. Đồng thời, đồ thị giá có dấu hiệu bước vào giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực và khả năng vượt mức đỉnh 82.0 được đánh giá cao.
- Xu hướng ngắn hạn được nâng từ mức GIẢM lên TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể xem xét MUA ở vùng giá hiện tại.



Diễn biến giá của cổ phiếu VCB

(*) *Mức Stock Rating là mức so sánh tương quan về mức tăng trưởng cơ bản và sức mạnh tương đối giá cổ phiếu của doanh nghiệp so với các cổ phiếu còn lại trên cả ba sàn của TTCK Việt Nam.*



We Create **Fortune**

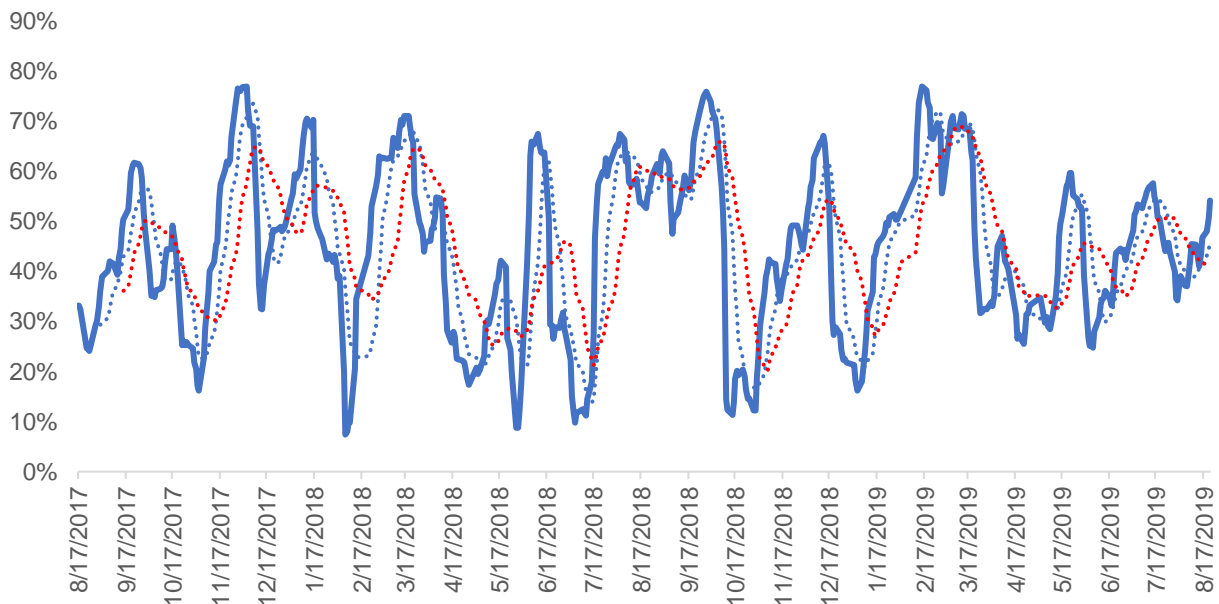
QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng dòng tiền ngắn hạn có thể sẽ tiếp tục tăng dần và chỉ số VN-Index có thể sẽ sớm kiểm định lại ngưỡng tâm lý 1,000 điểm. Đồng thời, chỉ số VN-Index và VN30 có dấu hiệu bước vào giai đoạn biến động mạnh theo chiều hướng tích cực cho thấy dòng tiền ngắn hạn đang có dấu hiệu dịch chuyển từ nhóm Midcaps và Smallcaps sang nhóm cổ phiếu Largecaps. Ngoài ra, tỷ trọng cổ phiếu tiếp tục tăng cho thấy cơ hội giải ngân mới tiếp tục gia tăng.

Hệ thống chỉ báo xu hướng của chúng tôi vẫn duy trì mức TĂNG xu hướng ngắn hạn của chỉ số VN-Index với mức hỗ trợ ở mức 963.81 điểm và mức GIẢM xu hướng ngắn hạn của chỉ số HNX-Index với mức kháng cự ở mức 104.35 điểm. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục gia tăng tỷ trọng cổ phiếu.

Tỷ trọng khuyến nghị ngắn hạn: 54% cổ phiếu/46% tiền.

Tỷ trọng khuyến nghị trung hạn: 46% cổ phiếu/54% tiền.



Biểu đồ tỷ trọng cổ phiếu ngắn hạn

DANH MỤC CÁC CỔ PHIẾU THEO DÕI

- Cổ phiếu xuất hiện tín hiệu MUA ngắn hạn: ASM, GAS, HT1, IDI, JVC, PVS, SSI, VCB, VHM.
- Cổ phiếu xuất hiện tín hiệu BÁN ngắn hạn: LMH, ROS.

Bảng theo dõi xu hướng của các cổ phiếu được chúng tôi cập nhật trong báo cáo Nhận định thị trường (Báo cáo này sẽ được chúng tôi cập nhật vào mỗi buổi chiều sau giờ giao dịch).

We Create **Fortune**

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ NGẮN HẠN

| CP | Giá | Xu hướng ngắn hạn | Xu hướng trung hạn | Ngày khuyến nghị MUA | Giao dịch T+ | Giá mua ngắn hạn | Mức cắt lỗ ngắn hạn | %Lợi nhuận | Khuyến nghị | Đánh giá rủi ro ngắn hạn |
|-----|--------|-------------------|--------------------|----------------------|--------------|------------------|---------------------|------------|-------------|--------------------------|
| FPT | 53.60 | TĂNG | TĂNG | 10/6/2019 | T+53 | 45.20 | 51.08 | 18.58% | NẮM GIỮ | Rủi ro thấp |
| BMI | 27.80 | TĂNG | TĂNG | 25/6/2019 | T+42 | 24.65 | 25.82 | 12.78% | NẮM GIỮ | Rủi ro thấp |
| CTR | 65.00 | TĂNG | N/A | 3/7/2019 | T+36 | 28.80 | 56.52 | 125.69% | NẮM GIỮ | Rủi ro thấp |
| VGI | 36.20 | TĂNG | GIẢM | 16/7/2019 | T+27 | 29.50 | 32.98 | 22.71% | NẮM GIỮ | Rủi ro thấp |
| PNJ | 85.60 | TĂNG | TĂNG | 23/7/2019 | T+22 | 77.00 | 83.10 | 11.17% | NẮM GIỮ | Rủi ro thấp |
| NLG | 31.55 | TĂNG | TĂNG | 25/7/2019 | T+20 | 29.90 | 30.72 | 5.52% | NẮM GIỮ | Rủi ro thấp |
| PVT | 18.30 | TĂNG | TĂNG | 30/7/2019 | T+17 | 17.45 | 17.38 | 4.87% | NẮM GIỮ | Rủi ro thấp |
| VCS | 88.80 | TĂNG | TĂNG | 2/8/2019 | T+14 | 81.10 | 83.40 | 9.49% | NẮM GIỮ | Rủi ro thấp |
| LDG | 8.49 | TĂNG | GIẢM | 5/8/2019 | T+13 | 8.18 | 7.84 | 3.79% | NẮM GIỮ | Rủi ro thấp |
| VPD | 18.30 | TĂNG | TĂNG | 7/8/2019 | T+11 | 17.90 | 17.35 | 2.23% | NẮM GIỮ | Rủi ro thấp |
| BMP | 50.80 | TĂNG | TĂNG | 9/8/2019 | T+9 | 52.30 | 49.11 | -2.87% | NẮM GIỮ | Rủi ro thấp |
| PTB | 71.50 | TĂNG | TĂNG | 12/8/2019 | T+8 | 69.70 | 67.78 | 2.58% | NẮM GIỮ | Rủi ro thấp |
| VJC | 130.90 | TĂNG | TĂNG | 13/8/2019 | T+7 | 134.50 | 129.90 | -2.68% | NẮM GIỮ | Rủi ro thấp |
| MBB | 22.50 | TĂNG | TĂNG | 14/8/2019 | T+6 | 22.20 | 21.63 | 1.35% | NẮM GIỮ | Rủi ro thấp |
| HAX | 20.40 | TĂNG | TĂNG | 14/8/2019 | T+6 | 20.00 | 19.55 | 2.00% | NẮM GIỮ | Rủi ro thấp |
| CMG | 41.20 | TĂNG | TĂNG | 16/8/2019 | T+4 | 40.15 | 37.69 | 2.62% | NẮM GIỮ | Rủi ro thấp |
| NVL | 63.00 | TĂNG | TĂNG | 16/8/2019 | T+4 | 61.90 | 60.79 | 1.78% | NẮM GIỮ | Rủi ro thấp |
| HCM | 21.45 | TĂNG | GIẢM | 19/8/2019 | T+3 | 20.90 | 20.01 | 2.63% | NẮM GIỮ | Rủi ro thấp |
| BWE | 27.35 | TĂNG | TĂNG | 20/8/2019 | T+2 | 27.20 | 26.18 | 0.55% | NẮM GIỮ | Rủi ro thấp |
| DIG | 13.50 | TĂNG | GIẢM | 21/8/2019 | T+1 | 13.45 | 12.30 | 0.37% | NẮM GIỮ | Rủi ro thấp |
| PVD | 17.45 | TĂNG | GIẢM | 21/8/2019 | T+1 | 16.35 | 15.38 | 6.73% | NẮM GIỮ | Rủi ro thấp |
| HT1 | 15.95 | TĂNG | GIẢM | 22/8/2019 | T+0 | 15.95 | 15.54 | 0.00% | MUA | Rủi ro thấp |
| PVS | 21.60 | TĂNG | GIẢM | 22/8/2019 | T+0 | 21.60 | 21.45 | 0.00% | MUA | Rủi ro thấp |
| VCB | 80.00 | TĂNG | TĂNG | 22/8/2019 | T+0 | 80.00 | 79.78 | 0.00% | MUA | Rủi ro thấp |

Chú thích:

- Rủi ro cao: Khi chúng tôi đánh giá ở mức này thì nhà đầu tư nên chuyển từ vị thế NẮM GIỮ sang CHỐT LỜI 1/2 tỷ trọng đang nắm giữ
- Rủi ro tăng nhẹ: Nhà đầu tư có thể tiếp tục NẮM GIỮ và dừng mua
- Rủi ro thấp: Nhà đầu tư có thể tiếp tục NẮM GIỮ hoặc tiếp tục mua vào

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ TRUNG HẠN

Hiện nay, chúng tôi vẫn chưa có khuyến nghị mới.



We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826

minh.nguyen@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3833

khanh.quach@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3832

hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832

phat.pham@yuanta.com.vn

Đặng Phi Phôn

Chuyên viên phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3893

phon.dang@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Nguyễn Thanh Tùng

Giám đốc Môi giới Hội Sở

+84 28 3622 6868 ext 3609

tung.nguyen@yuanta.com.vn

Chung Kim Hoa

Giám đốc Khối khách hàng người Hoa

+84 28 3622 6868 ext 3828

hoa.chung@yuanta.com.vn

Phù Vĩnh Quế

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868

que.phu@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404

quang.nguyen@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505

thuy.vo@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868

phong.bui@yuanta.com.vn

Nguyễn Đức Hoàn

**Giám đốc trung tâm kinh doanh
Nam Hà Nội**

+84 28 3622 6868 ext 3409

hoan.nguyen@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc Chi Nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301

tuan.vo@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12-month Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be affected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or and any form or manner, without the express written